

Số: 7377/TB-BM

Hà Nội, ngày 31 tháng 10 năm 2025

### THÔNG BÁO

**Về việc công khai lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, công cụ dụng cụ thanh lý thuộc lĩnh vực hành chính quản trị và công nghệ thông tin  
Bệnh viện Bạch Mai**

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản ngày 27/6/2024;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 186/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Tờ trình số 1179/TTr- HCQT ngày 27/8//2025 của phòng Hành chính quản trị về việc thanh lý đồ vải, tài sản cố định, công cụ dụng cụ hư hỏng thuộc lĩnh vực quản lý của phòng Hành chính quản trị; Tờ trình 128/TTr-CNTT ngày 27/3/2025 của phòng Công nghệ thông tin về việc xin thực hiện công tác hủy, thanh lý tài sản, công cụ dụng cụ công nghệ thông tin;

Căn cứ Biên bản họp số 01/BB-HĐTL Hội đồng thanh lý tài sản, công cụ dụng cụ thuộc lĩnh vực Hành chính quản trị, Công nghệ thông tin - Bệnh viện Bạch Mai ngày 09/10/2025;

Để đảm bảo tính công khai, minh bạch, công bằng, khách quan, đúng quy định của pháp luật trong việc lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá tài sản, căn cứ Điều 56 Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi bổ sung theo Luật số 37/2024/QH15, Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31/12/2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15, Bệnh viện Bạch Mai thông báo công khai về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản, công cụ dụng cụ thanh lý thuộc lĩnh vực hành chính quản trị và công nghệ thông tin Bệnh viện Bạch Mai, chi tiết như sau:



**1. Tên, địa chỉ đơn vị có tài sản đấu giá:**

1.1. Tên đơn vị: Bệnh viện Bạch Mai.

1.2. Địa chỉ: số 78 Giải Phóng, phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội.

**2. Thông tin tài sản đấu giá:**

2.1. Tên tài sản: Tài sản, công cụ dụng cụ thanh lý thuộc lĩnh vực hành chính quản trị và công nghệ thông tin Bệnh viện Bạch Mai;

2.2. Địa chỉ nơi có tài sản đấu giá: số 78 Giải Phóng, phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội

2.3. Danh mục, số lượng, đặc điểm, giá khởi điểm tài sản đấu giá dự kiến: Xem chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo Thông báo này.

**3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá:** Xem chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo Thông báo này.

**4. Hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản:**

Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản nộp đầy đủ hồ sơ được in bìa, đóng thành quyển, đóng dấu giáp lai và được đóng vào 01 túi kín (*Có đóng dấu niêm phong của Tổ chức đấu giá tài sản*) và mỗi Tổ chức đấu giá tài sản phải nộp 01 bộ hồ sơ (*01 quyển hồ sơ*), gồm các nội dung:

- Tự chấm điểm theo các Tiêu chí lựa chọn đơn vị tổ chức đấu giá tại Phụ lục 2.

- Bản chụp các giấy tờ, tài liệu chứng minh cho các tiêu chí ở bảng trên.

- Dự thảo các văn bản: Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản, Thông báo công khai đấu giá tài sản và Quy chế đấu giá tài sản cố định phù hợp với cuộc đấu giá này.

**Lưu ý:**

- *Tổ chức đấu giá tài sản chịu trách nhiệm đối với các thông tin, các giấy tờ, tài liệu chứng minh trong hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức thực hiện cuộc đấu giá.*

- *Hồ sơ đã nộp không được hoàn lại với bất kỳ lý do nào.*

**5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức đấu giá**

- Thời gian nhận hồ sơ trực tiếp: Kể từ ngày đăng tải thông báo trên Cổng thông tin điện tử quốc gia về đấu giá tài sản về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản của Bộ Tư pháp đến trước *17*...giờ, ngày *06*.tháng *11*.năm 2025 (Trong giờ hành chính).

- Địa điểm nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu chính (*Lưu ý: Hồ sơ phải còn nguyên niêm phong*).

Địa chỉ nhận hồ sơ: Bộ phận Văn thư - Văn phòng Bệnh viện - Bệnh viện Bạch Mai, tại số 78 Giải Phóng, phường Kim Liên, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại liên hệ: Bà Trần Thị Thúy An - 0985048096.

**Nơi nhận:**

- Website của BVBM;
- Công Đầu giá tài sản quốc gia;
- Lưu: VT, HCQT.

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN



Đào Xuân Cơ

*Handwritten signature*

**PHỤ LỤC 1**  
**THÔNG TIN TÀI SẢN ĐẤU GIÁ**

(Kèm theo Thông báo số ~~7377~~/TB-BM ngày ~~31~~ tháng ~~10~~ năm 2025 của  
Bệnh viện Bạch Mai)

STT	Nội dung	Giá khởi điểm (đồng)	Mô tả	Ghi chú
1	Danh mục hành chính quản trị	93.934.000	Bàn, ghế, tủ, tivi, tủ lạnh điều hoà,....	Hỏng hóc, cũ nát, không còn nguyên vẹn, sử dụng
2	Danh mục công nghệ thông tin	119.294.000	Máy tính, máy in, máy chủ, máy fax...	Hỏng hóc, cũ nát, không còn nguyên vẹn, sử dụng
	<b>Tổng</b>	<b>213.228.000</b>		

(Bằng chữ: Hai trăm mười ba triệu hai trăm hai mươi tám nghìn đồng chẵn).

Giá khởi điểm dự kiến đã bao gồm thuế giá trị gia tăng và các khoản phí, lệ phí phát sinh trong quá trình sử dụng tài sản (nếu có).

**PHỤ LỤC 2**  
**TIÊU CHÍ LỰA CHỌN TỔ CHỨC HÀNH NGHỀ ĐẤU GIÁ TÀI SẢN**  
*(Kèm theo Thông báo số 7377/TB-BM ngày 31 tháng 10 năm 2025 của  
 Bệnh viện Bạch Mai)*

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
<b>I</b>	<b>Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố</b>	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
<b>II</b>	<b>Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá</b>	<b>19,0</b>
1.	<b>Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>10,0</b>
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
2.	<b>Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá</b>	<b>5,0</b>
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3,0
3.	<b>Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên</b> <b>Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng Thông tin điện tử của Sở Tư pháp</b>	<b>2,0</b>
4.	<b>Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến</b>	<b>1,0</b>
5.	<b>Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá</b>	<b>1,0</b>
<b>III</b>	<b>Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)</b>	<b>16,0</b>
1.	<b>Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao</b>	<b>4,0</b>

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2,0
2.	<b>Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)</b>	<b>4,0</b>
3.	<b>Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá</b>	<b>4,0</b>
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2,0
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2,0
4.	<b>Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giã, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá</b>	<b>4,0</b>
<b>IV</b>	<b>Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản</b>	<b>57,0</b>
1.	<b>Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành)</b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	<b>15,0</b>
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12,0
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13,0
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14,0
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15,0
2.	<b>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề</b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	<b>7,0</b>
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4,0
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5,0
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3.	<b>Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề</b> (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	<b>7,0</b>
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
3.4	<i>Từ 50 cuộc trở lên</i>	7,0
4.	<b>Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên</b> (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm</i>	3,0
4.2	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = (U x 3)/Y</i>	
4.3	<i>Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = (V x 3)/Y</i>	
5.	<b>Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực)</b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
5.1	<i>Có thời gian hoạt động dưới 05 năm</i>	4,0
5.2	<i>Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	5,0
5.3	<i>Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm</i>	6,0
5.4	<i>Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên</i>	7,0
6.	<b>Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản</b> Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
6.1	<i>01 đấu giá viên</i>	2,0
6.2	<i>Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên</i>	3,0
6.3	<i>Từ 05 đấu giá viên trở lên</i>	4,0
7.	<b>Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ</b>	4,0

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
	<p><i>đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản)</i></p> <p>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.</p>	
7.1	<i>Dưới 05 năm</i>	2,0
7.2	<i>Từ 05 năm đến dưới 10 năm</i>	3,0
7.3	<i>Từ 10 năm trở lên</i>	4,0
8.	<p><b><i>Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề</i></b></p> <p>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.</p>	5,0
8.1	<i>Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	3,0
8.2	<i>Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	4,0
8.3	<i>Có từ 4 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên</i>	5,0
9.	<p><b><i>Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước)</i></b></p> <p>Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.</p>	5,0
9.1	<i>Dưới 50 triệu đồng</i>	3,0
9.2	<i>Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng</i>	4,0
9.3	<i>Từ 100 triệu đồng trở lên</i>	5,0
<b>Tổng số điểm</b>		<b>92</b>